

Bản án số: 25/2019/HS-ST

Ngày 30-08-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Kim Oanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Thanh Xuyên

Ông Hoàng Tú Anh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Huy Hiệp- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Lệnh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 08 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2019/TLST-HS ngày 2/8/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T1 (tên gọi khác: không), sinh năm 1998, tại huyện H, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Phạm Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Nguyễn Đức T2 (tên gọi khác: không), sinh năm 1998, tại huyện H, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn Á, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đào Tiến A, trú tại: thôn P, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 14/5/2019, Nguyễn Văn T1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu xanh, lắp sim điện thoại số 0369700321 đăng nhập tài khoản facebook “Nguyễn Thắng” để mua bán các số lô đề với Đào Tiến A và Nguyễn Đức T2 thông qua ứng dụng tin nhắn messenger của mạng xã hội facebook, cụ thể như sau:

Vào lúc 12 giờ 48 phút, Đào Tiến A sử dụng điện thoại Iphone 6S, màu vàng, lắp sim điện thoại số 0523450320 đăng nhập tài khoản facebook “Đào Tiến Anh” nhắn tin đến tài khoản facebook “Nguyễn Thắng” của Nguyễn Văn T1 mua các số đề 04, 14, 24, 34, 44, 54, 64, 74, 84, 94 mỗi số 10.000 đồng; các số đề 07, 17, 27, 37, 47, 57, 67, 77, 87, 97, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 mỗi số 5.000 đồng; số đề 34, 43 mỗi số 20.000 đồng; số lô Hà Nội 34 là 5 điểm; các số lô Hà Nội 41, 14, 35, 53 mỗi số 10 điểm. Sau khi nhận được tin nhắn của Đào Tiến A, Nguyễn Văn T1 nhắn tin gửi biểu tượng “like” tức đồng ý. Số tiền Nguyễn Văn T1 bán lô, đề cho Đào Tiến A là 1.275.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, Đào Tiến A trúng số lô Hà Nội 53 là 20 điểm với số tiền là 1.600.000 đồng. Tổng số tiền của việc mua bán lô đề giữa Nguyễn Văn T1 và Đào Tiến A là 2.875.000 đồng. Toàn bộ số tiền này, Nguyễn Văn T1 và Đào Tiến A chưa thanh toán với nhau.

Hồi 17 giờ 35 phút, Nguyễn Đức T2 sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s, màu ghi, lắp sim điện thoại số 0961294008 đăng nhập tài khoản facebook “Đức Thắng” nhắn tin đến tài khoản facebook “Nguyễn Thắng” của Nguyễn Văn T1 mua số lô Hà Nội 73 là 450 điểm, số lô xiên ba (73, 96, 54) là 300.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn, Nguyễn Văn T1 đồng ý gửi biểu tượng “like” cho Nguyễn Đức T2. Tổng số tiền Nguyễn Văn T1 bán số lô Hà Nội, lô xiên cho Nguyễn Đức T2 là 10.650.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số miền bắc mở thưởng cùng ngày, các số lô Nguyễn Đức T2 đã mua không trúng thưởng. Nguyễn Đức T2 đã thanh toán tiền cho Nguyễn Văn T1.

Nguyễn Văn T1, Nguyễn Đức T2, Đào Tiến A đã khai nhận hành vi nêu trên và khai nhận hình thức mua bán số lô đề, việc tính được, thua dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày như sau: Đối với số đề, người mua chọn mua số có hai chữ số bất kỳ. Nếu số đã mua trùng với hai số cuối cùng của giải đặc biệt thì sẽ được hưởng 80 lần số tiền đã bỏ ra mua. Đối với các số lô, người mua chọn mua số có hai chữ số bất kỳ, nếu số đã mua trùng với 2 số cuối của một hoặc nhiều giải từ giải đặc biệt đến giải bảy thì trúng thưởng. Trong đó, một điểm lô Hà Nội là 23.000 đồng, khi trúng thưởng sẽ được trả 80.000 đồng. Đối với số lô xiên, người mua chọn mua những số có hai chữ số sau đó ghép lại thành một nhóm (ghép 3 số gọi là xiên 3). Nếu những số xiên đã mua trùng với hai số cuối của các giải thưởng thì người mua trúng thưởng và được trả thưởng với tỉ lệ xiên 3 được gấp 40 lần số tiền đã bỏ ra mua. Trường hợp

người mua không trúng thưởng thì người mua sẽ mất số tiền đã bỏ ra mua số lô, số đề.

Ngoài ra, Nguyễn Văn T1 khai nhận: Sau khi nhận các số lô, số đề của Đào Tiến A, Nguyễn Đức T2 thì bị cáo đã sử dụng điện thoại của mình nhắn tin đến số điện thoại 0946295196 của chị Phạm Thị H, sinh năm 1976, trú tại xóm T, xã N, huyện H để lấy tiền công và bị cáo cũng đã trực tiếp nhắn tin mua các số lô, đề của chị Phạm Thị H với số tiền là 5.550.000 đồng. Tuy nhiên, chị Phạm Thị H không thừa nhận sử dụng số điện thoại 0946295196 và nhận tin nhắn lô đề của Nguyễn Văn T1. Kết quả điều tra không xác định được người sử dụng số thuê bao 0946295196.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 03 chiếc điện thoại nêu trên của Nguyễn Văn T1, Nguyễn Đức T2, Đào Tiến A, số tiền 1.250.000 đồng do Đào Tiến A nộp và 12.250.000 đồng do Nguyễn Văn T1 nộp.

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKSHL ngày 02/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Nguyễn Văn T1 đã bán số lô, số đề cho Nguyễn Đức T2 và Đào Tiến A với tổng số tiền được, thua là 13.525.000 đồng. Trong đó, Nguyễn Đức T2 mua số lô, số đề với tổng số tiền là 10.650.000 đồng, Đào Tiến A mua số lô, số đề với tổng số tiền là 1.275.000 đồng, trúng thưởng 1.600.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Đức T2 đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của BLHS. Trong vụ án, bị cáo Nguyễn Văn T1 có vai trò cao hơn so với bị cáo Nguyễn Đức T2. Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Nguyễn Văn T1 đã nộp lại số tiền liên quan đến hành vi phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 BLHS đối với các bị cáo, áp dụng thêm khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn T1, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 từ 30 đến 35 triệu đồng, bị cáo Nguyễn Đức T2 từ 25 đến 30 triệu đồng; áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS), buộc bị cáo Nguyễn Văn T1 phải nộp lại số tiền 12.250.000 đồng là công cụ, phương tiện phạm tội, tiền do phạm tội mà có, buộc anh Đào Tiến A phải nộp lại số tiền 1.275.000 đồng là tiền liên quan đến tội phạm để sung quỹ nhà nước và được trừ vào số tiền đã nộp tại cơ quan điều tra (Đào Tiến A còn phải nộp 25.000 đồng), tịch thu sung quỹ nhà nước 03 điện thoại thu giữ của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi nêu trên, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Đức T2 đều đã thành niên, nhận thức rõ việc mua, bán số lô, số đề trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện các bị cáo sử dụng điện thoại di động nhắn tin với nhau qua mạng xã hội facebook để mua, bán số lô, số đề trái phép vào ngày 14/5/2019 như cáo trạng đã truy tố. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, 3 Điều 321 của BLHS.

[3] Trong vụ án này, các bị cáo đồng phạm với nhau ở mức độ giản đơn. Bị cáo Nguyễn Văn T1 là người trực tiếp bán các số lô, số đề, trực tiếp thanh toán tiền thắng, thua cho bị cáo Nguyễn Đức T2 và anh Đào Tiến A. Bị cáo Nguyễn Văn T1 khai sau khi nhận các số lô, đề từ người mua sẽ chuyển cho chị Phạm Thị H để hưởng tiền công và bản thân có mua các số lô, số đề của chị H với số tiền là 5.550.000 đồng nhưng quá trình điều tra không xác định được chị H nhận các số lô, số đề của Nguyễn Văn T1 nên cần xác định bị cáo Nguyễn Văn T1 và bị cáo Nguyễn Đức T2 đã trực tiếp mua, bán các số lô, số đề với nhau. Bị cáo Nguyễn Văn T1 đánh bạc với số tiền là 13.525.000 đồng, bị cáo Nguyễn Đức T2 đánh bạc với số tiền là 10.650.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn T1 giữ vai trò cao hơn so với bị cáo Nguyễn Đức T2.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Lần phạm tội này, các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[5] Về áp dụng hình phạt: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Việc đánh bạc còn là nguyên nhân của nhiều tệ nạn xã hội khác do đó cần phải xử lý các bị cáo bằng hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị

cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được phân tích nêu trên và xét thấy các bị cáo đều lao động tự do nên cần áp dụng hình phạt tiền với mức tương xứng đối với các bị cáo.

[6] Về áp dụng các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Số tiền 12.250.000 đồng do Nguyễn Văn T1 chiếm giữ, đã nộp lại tại cơ quan điều tra và 02 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn T1, Nguyễn Đức T2 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Chiếc điện thoại và số tiền 1.275.000 đồng của Đào Tiến A dùng để thực hiện hành vi đánh bạc trái phép với Nguyễn Văn T1 là tài sản liên quan trực tiếp đến tội phạm nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 47 của BLHS. Đào Tiến A đã nộp 1.250.000 đồng, còn phải nộp 25.000 đồng.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến việc bị cáo Nguyễn Văn T1 chuyển tin nhắn các số lô, số đề đến số điện thoại 0946295196 để tiếp tục điều tra, xác minh là đúng quy định. Đào Tiến A là người tham gia đánh bạc với số tiền 2.875.000 đồng, không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên chưa cấu thành tội phạm. Cơ quan công an huyện Hoa Lư đã quyết định xử phạt hành chính đối với Đào Tiến A là đúng pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Đức T2 phạm tội đánh bạc.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 30 (ba mươi) triệu đồng;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T2 25 (hai mươi lăm) triệu đồng;

**2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1, khoản 3 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 03 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn T1, Nguyễn Đức T2, Đào Tiến A.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T1 phải nộp lại số tiền là 12.250.000 (mười hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng được trừ vào số tiền đã nộp là 12.250.000 (mười hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng và Đào Tiến A phải nộp lại số tiền 1.275.000 (một triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng được trừ vào số tiền đã nộp là 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng, còn phải nộp là 25.000 (hai mươi lăm nghìn) đồng để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

*(Số tiền 12.250.000 đồng do Nguyễn Văn T1 nộp và số tiền 1.250.000 đồng do Đào Tiến A nộp cùng 03 chiếc điện thoại nói trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2019; ủy nhiệm chi ngày 5/8/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư).*

**3. Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- Công an huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Vũ Thị Kim Oanh**